



SAIGONBANK



DO  
S.D.K.K.D.O.

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012**

**(Theo Phụ lục số II Thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012)**



## I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SAIGONBANK:

### 1.- Thông tin khái quát:

- **Tên giao dịch:** Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương

- **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:** số 059074 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 04 tháng 08 năm 1993, thay đổi lần thứ 25 ngày 26 tháng 09 năm 2012.

- Vốn điều lệ: 3.080.000.000.000 đồng

- Địa chỉ: 2C Phó Đức Chính, Quận 1, TPHCM

- Số điện thoại: (08).3.9143.183

- Số fax: (08).3.9143.193

- Website: [www.saigonbank.com.vn](http://www.saigonbank.com.vn)

### 2.- Quá trình hình thành và phát triển:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công thương (tên gọi tắt là SAIGONBANK) là pháp nhân được thành lập theo Giấy phép hoạt động số 0034/NH-GP của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 04 tháng 05 năm 1993, Giấy phép thành lập số 848/GP-UB của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 26 tháng 07 năm 1993 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 059074 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 04/08/1993, thay đổi lần thứ 25 26/09/2012.

SAIGONBANK là Ngân hàng Thương mại Cổ phần đầu tiên (của Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước), được thành lập trong hệ thống ngân hàng Thương mại Cổ phần tại Việt Nam hiện nay, ra đời ngày 16 tháng 10 năm 1987, trước khi có Luật Công ty và Pháp lệnh Ngân hàng, với vốn điều lệ ban đầu là 650 triệu đồng và thời gian hoạt động là 50 năm.

Sự ra đời của SAIGONBANK là một bước đột phá của Thành Ủy, Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng về đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, chuyển từ cơ chế bao cấp sang cơ chế hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là trong hoạt động ngân hàng.

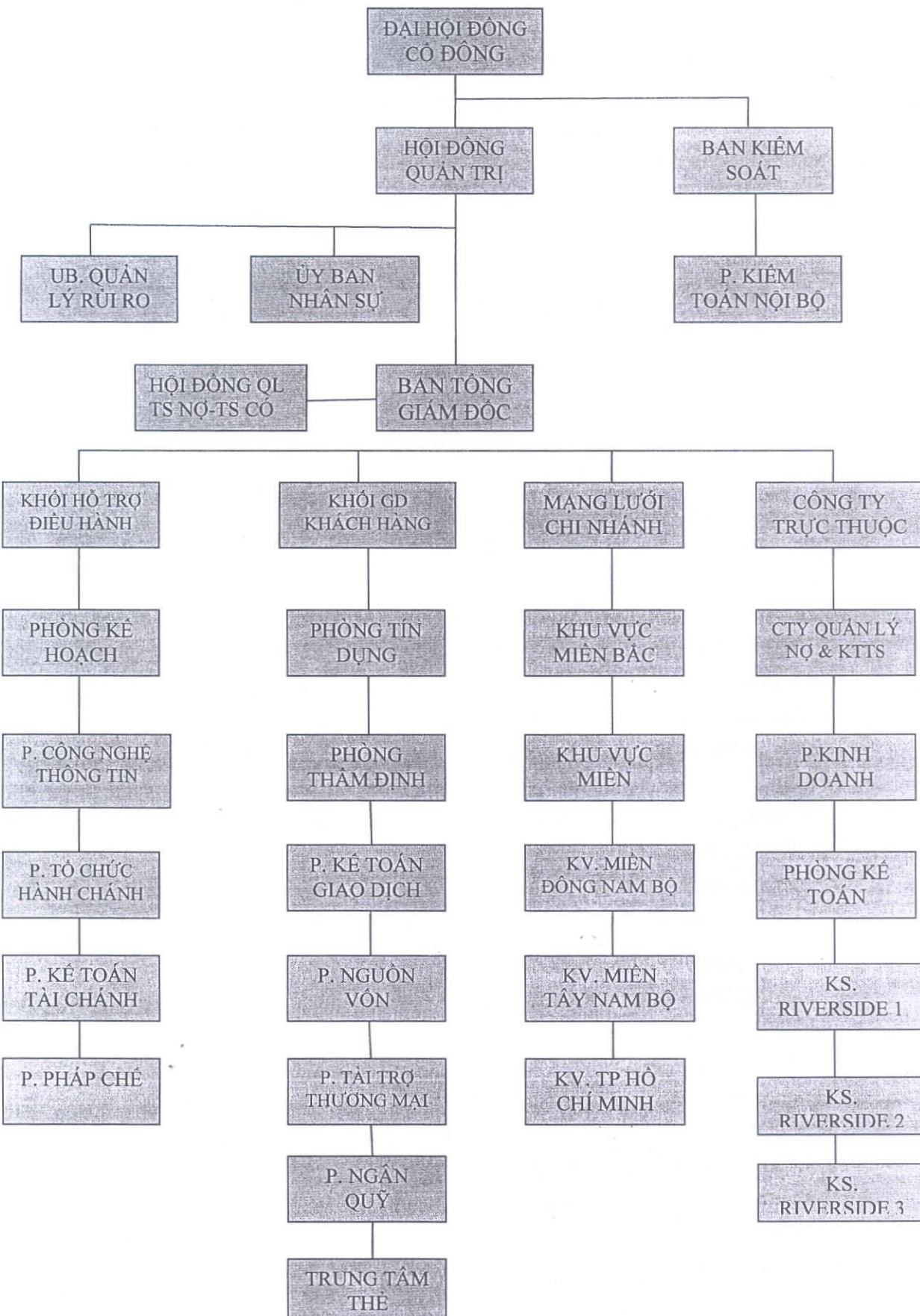
### 3.- Ngành nghề kinh doanh

SAIGONBANK hoạt động trong ngành tài chính ngân hàng, trong đó các nghiệp vụ kinh doanh chính như sau:

Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn với các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi. Tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển, vay vốn các tổ chức tín dụng khác. Cho vay ngắn, trung và dài hạn. Chiết khấu thương phiếu, cổ phiếu và giấy tờ có giá. Hùn vốn và liên doanh. Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng. Kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc, thanh toán quốc tế. Huy động vốn từ nước ngoài và dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép. Mua bán ché tác, gia công vàng. Dịch vụ cầm đồ. Phát hành thẻ nội địa Saigonbank Card.

### 4.- Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

#### 4.1.- Sơ đồ cơ cấu tổ chức





**4.2.- Cơ cấu bộ máy quản lý:** Số lượng thành viên Ban TGĐ là 06 thành viên.

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC VỤ
1	Trần Thị Việt Ánh	1952	Thành viên HĐQT kiêm TGĐ
2	Nguyễn Thị Mười	1950	Phó Tổng Giám đốc
3	Phạm Thị Cúc	1954	Phó Tổng Giám đốc
4	Nguyễn Ngọc Lũy	1955	Phó Tổng Giám đốc
5	Trần Thanh Giang	1971	Phó Tổng Giám đốc
6	Nguyễn Kiến Quốc	1959	Phó Tổng Giám đốc

**Thay đổi nhân sự Ban Điều hành:** Kể từ ngày 01/12/2012, Bà Ngô Thanh Hà thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công Thương do đã nghỉ hưu.

❖ **Các phòng Hội sở:** gồm 12 phòng chức năng: Phòng kế toán giao dịch, Kế toán tài chính, Nguồn vốn, Thẩm định, Tín dụng, Tài trợ thương mại, Ngân quỹ, Công nghệ thông tin, Kế hoạch, Tổ chức hành chánh, Pháp chế, Phòng kiểm toán nội bộ.

❖ **Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động**

- **Số lượng cán bộ, nhân viên của ngân hàng:** Tính đến 31/12/2012, tổng số cán bộ- nhân viên của Ngân hàng là 1.450 người.

- **Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp**

+ **Chính sách đào tạo:** Ngân hàng luôn coi trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng. Bên cạnh việc phát triển các mảng hoạt động nghiệp vụ, Hội đồng Quản trị và Ban điều hành của Ngân hàng không ngừng quan tâm đến việc phát triển nguồn nhân lực, thông qua các chương trình đào tạo chuyên ngành trong và ngoài nước, tạo điều kiện cập nhật kiến thức quản trị rủi ro của ngân hàng hiện đại cho đội ngũ cán bộ điều hành nhằm nâng cao chất lượng về trình độ quản lý, nghiệp vụ.

+**Chính sách lương, thưởng:** Chính sách lương dành cho cán bộ - nhân viên Ngân hàng luôn ở mức cạnh tranh với các Ngân hàng khác. Cụ thể thu nhập bình quân của cán bộ - nhân viên qua các năm.

Thu nhập của CB-NV	2010	2011	2012
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	8,33	8,83	9,91

Ngoài tiền lương hàng tháng, căn cứ vào kết quả hoạt động cán bộ - nhân viên cũng sẽ được xét thưởng từ quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi theo kết quả xếp loại thi đua vào các dịp Lễ, Tết nhằm khuyến khích nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác và tăng thêm thu nhập cho cán bộ - nhân viên, được hưởng lương tháng 13 vào cuối năm tài chính.

+ **Chính sách đãi ngộ:** Ngoài chính sách lương thưởng theo chế độ, Ngân hàng luôn có chế độ cho vay vốn với lãi suất ưu đãi đối với cán bộ - nhân viên có thâm niên công tác từ 05 năm trở lên.

+ **Chính sách trợ cấp:** Cán bộ - nhân viên của Ngân hàng được hưởng đầy đủ các quyền lợi được quy định trong thỏa ước lao động tập thể như: trợ cấp bữa ăn giữa ca, chi



phi đồng phục, được mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, được khám sức khoẻ định kỳ hàng năm, các chế độ cho việc thai sản, ốm đau, tử tuất, tham quan nghỉ mát,...

**4.3.- Các công ty con:** Công ty Quản lý nợ và Khai thác Tài sản được thành lập theo Giấy phép số 4104000033 ngày 24/12/2001, thay đổi lần thứ 06 theo mã số mới 0302487767 ngày 09/12/2010. Tỷ lệ vốn chủ sở hữu của Ngân hàng góp vào Công ty là 100%.

#### 5.- Các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2013:

- Vốn điều lệ: năm 2013 Ngân hàng sẽ không tăng thêm vốn điều lệ mà chỉ tập trung tăng quy mô tổng tài sản, trong đó quy mô vốn điều lệ phải bảo đảm mức tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu là 12%-15% trong quá trình hoạt động.

- Tổng tài sản: 15.900 tỷ đồng, tăng 7% so với năm 2012.

- Vốn huy động: 11.840 tỷ đồng, tăng 7% so với năm 2012.

- Tổng dư nợ cho vay: tăng 5% so với năm 2012 theo chỉ tiêu phân bổ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Nợ xấu (nhóm 3-5) dưới 5% trên tổng dư nợ.

- Thanh toán đối ngoại: 325 triệu USD, tăng 10% so với năm 2012.

- Phát hành thẻ SaigonBank Card tối thiểu 50.000 thẻ/năm.

- Lợi nhuận trước thuế: 412 tỷ đồng, tăng 5% so với năm 2012.

- Cổ tức chia cho cổ đông: dự kiến 06% năm.

- Thành lập Chi nhánh và Phòng giao dịch: do NHNN sẽ ban hành quy định mới về thành lập chi nhánh/phòng giao dịch nên tùy theo tình hình mà Ngân hàng sẽ quyết định thành lập thêm các chi nhánh/phòng giao dịch nhưng trọng tâm công tác quản lý chi nhánh năm 2013 sẽ là củng cố, chấn chỉnh các chi nhánh -phòng giao dịch hiện có để bảo đảm tăng trưởng an toàn hoạt động ngân hàng trong các năm tới.

**II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2012:** Trong bối cảnh chung của nền kinh tế, hoạt động SAIGONBANK như sau:

#### 1.- Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2012:

Đơn vị: tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Sо với kế hoạch 2012 (%)	Sо với thực hiện 2011 (%)
1	Tổng nguồn vốn	18.350	15.459	84,25	-3,03
2	Tổng vốn huy động	13.540	11.668	86,17	-0,92
3	Tổng dư nợ cho vay	12.070	10.861	89,98	-2,88
4	Lợi nhuận trước thuế	385	392	101,77	-2,82

**1.1.- Tổng nguồn vốn:** 15.458,88 tỷ đồng, giảm 3,03% (483,18 tỷ đồng) so với cuối năm 2011. Đã phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ (theo Phương án đã được



ĐHĐCD thông qua) từ 2.960 tỷ đồng lên 3.080 tỷ đồng và được Sở KH-ĐT TP.HCM công nhận vốn điều lệ mới vào ngày 26/09/2012.

**1.2.- Vốn huy động:** 11.667,93 tỷ đồng, giảm 0,92% (108,44 tỷ đồng) so với đầu năm. Cơ cấu nguồn vốn huy động như sau:

- Tiền gửi tiết kiệm: 68,93%, tiền gửi thanh toán: 25,85%, tiền gửi của các TCTD: 4,02%, ủy thác đầu tư: 1,19% trên tổng vốn huy động.

- Vốn huy động ngắn hạn 8.774,76 tỷ đồng, chiếm 75,20%, vốn huy động trung dài hạn 2.893,17 tỷ đồng, chiếm 24,80% tổng vốn huy động.

- Vốn huy động VND chiếm 94,99%, huy động ngoại tệ chiếm 5,01% tổng vốn huy động.

Thành công nổi bật trong công tác huy động năm 2012 là NH đã thực hiện đúng mục tiêu đề ra định hướng hoạt động năm 2012: *tập trung vào nguồn vốn huy động từ dân cư và doanh nghiệp, từng bước giảm dần sự lệ thuộc vào vay vốn liên ngân hàng và vay vốn thị trường mở cũng như vay tái cấp vốn, từng bước điều chỉnh cân đối nguồn vốn- sử dụng vốn trong toàn hệ thống để nâng cao chất lượng hoạt động và bảo đảm an toàn khả năng thanh khoản của Ngân hàng.*

**1.3.- Hoạt động cho vay:** 10.860,93 tỷ đồng, tăng 2,88% (321,79 tỷ đồng) so với đầu năm, trong đó nợ nhóm 3-5 chiếm 2,93% tổng dư nợ.

Trong năm, Ngân hàng đã triển khai các biện pháp nhằm tăng cường chất lượng công tác tín dụng:

- Thực hiện cơ cấu lại nợ theo Quyết định 780 của NHNN nhằm triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

- Trích đúng và đầy đủ dự phòng rủi ro, đồng thời sử dụng dự phòng rủi ro để bù đắp nợ xấu. Thực hiện việc nhận tài sản để cản trừ nợ theo quy định NHNN và quy chế do HĐQT ban hành.

**1.4.- Hoạt động thanh toán đối ngoại:** Doanh số thanh toán đối ngoại năm 2012 là 293,33 triệu USD, giảm 11,55% (38,32 triệu USD) so với năm 2011, đạt 73,33% chỉ tiêu kế hoạch năm do ảnh hưởng từ suy thoái toàn cầu.

**1.5.- Hoạt động kế toán -thanh toán trong nước:** tổng doanh số thanh toán năm 2012 là 66.503 tỷ đồng, giảm 48,81% (63.414 tỷ đồng) so với năm 2011.

**1.6.- Hoạt động góp vốn, liên doanh:** Đến 31/12/2012, SAIGONBANK đã góp vốn, liên doanh 730,78 tỷ đồng vào các đơn vị: Ngân hàng Gia Định, Khách sạn Sài Gòn Hạ Long, Công ty Chuyển mạch Tài chính Quốc gia (Banknetvn), Quỹ bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, Công ty chứng khoán SaigonBank-Berjaya và Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản.

Lợi nhuận thu được từ các hoạt động góp vốn, liên doanh là 14,08 tỷ đồng, chiếm 0,51% lợi nhuận trước thuế của SAIGONBANK.

**1.7.- Đầu tư tài chánh:** Đến 31/12/2012 hoạt động đầu tư tài chánh là 1.220,67 tỷ đồng, chiếm 7,89% trên tổng nguồn vốn hoạt động, trong đó: *đầu tư vào Trái phiếu Chính phủ là 616,57 tỷ đồng, Trái phiếu đô thị 70 tỷ đồng, Trái phiếu của NHTM khác 40 tỷ đồng, Tín phiếu KBNN 128,75 tỷ đồng, Tín phiếu NHNN 330,35 tỷ đồng, mua chứng khoán của doanh nghiệp khác 35 tỷ đồng.*



Năm 2012, thu nhập từ hoạt động đầu tư tài chính là 116,64 tỷ đồng, chiếm 4,21% tổng lợi nhuận trước thuế hoạt động ngân hàng năm 2012.

**1.8.- Hoạt động dịch vụ thẻ:** Số thẻ đa năng phát hành mới trong năm 2012 là 22.855 thẻ. Như vậy, kể từ khi phát hành đến nay, SAIGONBANK đã tổng phát hành lên hơn 238.668 thẻ với số dư tiền gửi bình quân là 107,53 tỷ đồng.

**1.9.- Công tác Quản lý khai thác tài sản - Khách sạn Riverside:** Lợi nhuận trước thuế Cty QLKTT-S-KS Riverside năm 2012 là 5,55 tỷ đồng.

**1.10.- Mạng lưới hoạt động:** trong năm 2012, SAIGONBANK không thành lập thêm chi nhánh và phòng giao dịch mới theo chủ trương chung của NHNN đối với các Ngân hàng thương mại, tổng số địa điểm giao dịch của SAIGONBANK đến cuối năm 2012 là 90 điểm giao dịch.

**1.11.-Kết quả hoạt động kinh doanh:** Lợi nhuận trước thuế năm 2012 của SAIGONBANK là 391,81 tỷ đồng, vượt 1,77% chỉ tiêu lợi nhuận năm 2012.

**\*Những thành quả nổi bật của năm 2012:**

- Trong năm 2012, toàn hệ thống đã duy trì ổn định nguồn vốn hoạt động trong cơn biến động và chạy đua lãi suất trên thị trường, chủ động tìm kiếm thương lượng các nguồn vốn, cân đối trong việc sử dụng vốn trong cho vay nên từng bước đã cân đối nguồn vốn - sử dụng vốn, giảm dần sự phụ thuộc vào nguồn vốn thị trường Liên Ngân hàng.

- Nhờ áp dụng linh hoạt các biện pháp nghiệp vụ, đồng thời làm tốt công tác quản trị rủi ro lãi suất nên Ngân hàng đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận do ĐHĐCĐ giao với lợi nhuận trước thuế năm 2012 là 391,81 tỷ đồng, vượt 1,77% chỉ tiêu lợi nhuận năm 2012 do ĐHĐCĐ giao.

- Bằng các biện pháp quyết liệt , NH đã giảm được nợ xấu từ mức 4,75% tổng dư nợ vào đầu năm xuống còn 2,93% vào cuối năm.

**2.- Các chỉ số tài chính của SAIGONBANK đến 31/12/2012:**

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ bình quân: 9,81%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản bình quân: 1,92%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn tự có bình quân: 10,06%
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu: 23,94%
- Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn để cho vay trung dài hạn: 12,34%
- Tỷ lệ khả năng chi trả trong 7 ngày làm việc tiếp của các loại ngoại tệ quy đổi ra VND: 1,80 lần.

**III. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN & QUẢN TRỊ CTY**

**1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**



**Hội đồng quản trị:** là cơ quan quản trị của SAIGONBANK, quản trị Ngân hàng theo quy định của pháp luật, điều lệ SAIGONBANK và đóng vai trò kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện chỉ tiêu do Đại Hội đồng Cổ đông giao.

Số thành viên của Hội đồng Quản trị Ngân hàng gồm 05 thành viên.

SỐ TƯ	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Phước Minh	1955	Chủ tịch HĐQT
2	Trần Thế Truyền	1965	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Ngọc Điều	1956	Thành viên HĐQT
4	Trần Thị Việt Ánh	1952	Thành viên HĐQT
5	Lê Thị Hiệp Thương	1955	Thành viên HĐQT độc lập

**Ban kiểm soát:** là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính của SAIGONBANK, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Ngân hàng... Số thành viên của Ban kiểm soát gồm 03 thành viên.

SỐ TƯ	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Hữu Hạnh	1967	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Trần Thu Thủy	1951	Kiểm soát viên
3	Vũ Quỳnh Mai	1971	Kiểm soát viên

#### Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2012:

- **Thành viên trong Hội đồng Quản trị:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Sài Gòn Công Thương Ngân hàng ngày 25/04/2012 đã biểu quyết bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, theo đó Bà Trần Thị Việt Ánh, Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương được bầu làm thành viên HĐQT (*Ngày 23/04/2012 Ngân hàng Nhà nước đã có Công văn số 2453/NHNN-TTGSNH về việc bầu bổ sung nhân sự thành viên HĐQT của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương nhiệm kỳ 2008-2012 đối với Bà Trần Thị Việt Ánh*).

- **Ban Kiểm soát:** vẫn ổn định về số lượng.

#### 2.- Các hoạt động nhằm tăng cường hiệu quả trong quản trị công ty:

- Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên đủ số lượng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ SAIGONBANK và ban hành đủ các quy chế hoạt động nội bộ.
- Hệ thống kiểm tra, kiểm toán nội bộ tăng theo quy mô ngân hàng và các rủi ro chính luôn được nhận dạng, đo lường, kiểm tra, kiểm soát một cách liên tục.
- Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, kiểm toán nội bộ, Ban điều hành có năng lực, có ý thức chấp hành luật pháp, có trách nhiệm, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản trị, điều hành hoạt động Ngân hàng.

**3.- Thủ lao, thưởng của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:** được thực hiện theo Điều lệ Ngân hàng, Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên và các quy định luật pháp về thù lao, thưởng đối với các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.



**4.- Các thông tin về cổ phần/vốn góp của cổ đông và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên Hội đồng quản trị:**

**4.1.- Danh sách cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% vốn điều lệ SAIGONBANK:**

CỔ ĐÔNG	SLCP 01/01/2012	TỶ LỆ SỞ HỮU	SLCP MUA THÊM	SLCP CHUYỂN NHƯỢNG	SLCP 31/12/2012	TỶ LỆ SỞ HỮU
Văn Phòng Thành Ủy TP.HCM	54.643.489	18,46%	1.366.087	0	56.009.576	18,18%
Công ty TNHH MTV Du lịch Thương mại Kỳ Hòa	49.136.092	16,60%	1.228.402	0	50.364.494	16,35%
Công ty TNHH MTV Dầu Khí TP.HCM	42.313.130	14,29%	1.057.828	0	43.370.958	14,08%
Ngân hàng Công Thương Việt Nam	27.047.799	9,14%	4.929.055	0	31.976.854	10,38%
Công ty TNHH MTV Xây dựng và kinh doanh Nhà Phú Nhuận	50.000.000	16,89%	1.250.000	0	51.250.000	16,64%
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>223.140.510</b>	<b>75,38%</b>	<b>9.831.372</b>	<b>0</b>	<b>232.971.882</b>	<b>75,63%</b>

**4.2.- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát.**

STT	HỌ VÀ TÊN	SLCP 01/01/2012	SLCP MUA THÊM	SLCP CHUYỂN NHƯỢNG	SLCP 31/12/2012
<b>I THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>					
1	Nguyễn Phước Minh	63.066	1.576		64.642
2	Trần Thị Việt Ánh	296.928	7.423		304.351
3	Nguyễn Ngọc Điều	-	-		-
4	Trần Thế Truyền	3.252	81		3.333
5	Lê Thị Hiệp Thương	-	-		-
<b>II BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>					
1	Trần Thị Việt Ánh	296.928	7.423		304.351
2	Nguyễn Thị Mười	460.665	11.516		472.181
3	Phạm Thị Cúc	157.939	3.948		161.887
4	Nguyễn Ngọc Lũy	166.579	4.164		170.743
5	Trần Thanh Giang	54.669	1.366		56.035
6	Nguyễn Kiến Quốc	47.294	1.182		48.476
<b>III THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT</b>					
1	Nguyễn Hữu Hạnh	56.000	1.400		57.400
2	Trần Thu Thủy	7.154	178		7.332
3	Vũ Quỳnh Mai	5.397	10.134		15.531
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.318.943</b>	<b>42.968</b>		<b>1.361.911</b>



## 4.3.- Cơ cấu cổ đông SAIGONBANK (đến 31/12/2012).

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Nhà nước	15	14.897.799	148.977.990.000	4,84%
2	Đoàn thể	6	204.966.914	2.049.669.140.000	66,55%
3	Pháp nhân khác	41	50.983.104	509.831.040.000	16,55%
4	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0%
5	Cổ đông cá nhân	3.103	37.152.183	371.521.830.000	12,06%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.165</b>	<b>308.000.000</b>	<b>3.080.000.000.000</b>	<b>100</b>

## IV.- BÁO CÁO TÀI CHÍNH

## 1.- Đơn vị kiểm toán độc lập

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN &amp; DỊCH VỤ TIN HỌC TPHCM (AISC)

Địa chỉ: Số 142 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, TPHCM

Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ tin học TPHCM (AISC) đã tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Ngân hàng trong niên độ kế toán từ 01/01/2012 đến 31/12/2012.

❖ **Ý kiến của kiểm toán độc lập:** "Theo quan điểm của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công Thương tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả kinh doanh và các dòng lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng cho năm tài chính cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan."

❖ **Ý kiến kiểm toán nội bộ :** "Trên cơ sở Báo cáo Tài chính năm 2012 đã được Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Dịch vụ tin học TPHCM kiểm toán, Ban Kiểm soát thống nhất ghi nhận số liệu phản ánh trên Báo cáo Tài chính về tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2012 và kết quả kinh doanh năm 2012 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương".

## 2.- Các báo cáo tài chính được kiểm toán gồm (đính kèm báo cáo):

2.1.- Bảng cân đối kế toán năm 2012.

2.2.- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2012.

2.3.- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2012.

2.4.- Bản thuyết minh báo cáo tài chính năm 2012.

2.5.- Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định pháp luật về kế toán.



Trên đây là nội dung báo cáo thường niên (theo Mẫu Phụ lục II – ban hành kèm theo Thông Tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ tài chính) chúng tôi kính báo cáo Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2013

### Nơi nhân

- UBCKNN
  - Ban TGD
  - KH/Thư ký HDQT “để lưu”



NGUYỄN PHƯỚC MINH